

Bản án số: 88/2023/HS-PT  
Ngày: 28-3-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phạm Việt Cường**

*Các Thẩm phán:*

Ông **Phạm Văn Hợp**

Ông **Lê Phước Thanh.**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Phạm Văn Phong** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng:** Ông **Đặng Thọ Định**  
- Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28-3-2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 569/2023/TLPT-HS ngày 15-12-2022 đối với bị cáo **Nguyễn Dương Tiến H** cùng đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 07-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Các bị cáo bị kháng cáo:**

**1. Nguyễn Dương Tiến H**, sinh năm 1983, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố 2, phường H1, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1955 và bà Dương Thị Thu L, sinh năm 1963; vợ là Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1989 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 10-9-2004, Tòa án nhân dân huyện T1 (nay là thị xã Đ), tỉnh Phú Yên xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 15-12-2015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Yên khởi tố về tội “Cố ý làm trái quy định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng”, vụ án hiện nay do Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên thụ lý và đã lên lịch xét xử.

Bị cáo bị tạm giam ngày 07-9-2021; đến ngày 13-12-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Tấn K**, sinh năm 1979, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Số 27/1 đường N, Phường Y, thành phố T1, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch:

Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Nguyễn L1 và bà Nguyễn Thị N1 (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị Mỹ Th, sinh năm 1981 và có 02 con, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 07-9-2021; đến ngày 13-12-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, có mặt tại phiên toà.

**3. Lê Tự C**, sinh năm 1984, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố 3, phường P1, thành phố T1, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lê Thanh V và bà Võ Thị A1 (đều đã chết); vợ là Lùng Thị Hồng P2, sinh năm 1994 và có 02 con, tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 09-5-2001, Công an thị trấn P2 (nay là phường P2), thành phố T1, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 50.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 21-9-2001, Ủy ban nhân dân xã Hòa Thành, huyện Đông Hòa (nay là thị xã Đ), tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 26-10-2007, Công an huyện T3, tỉnh Phú Yên xử phạt vi phạm hành chính 835.000 đồng về hành vi “Vi phạm về trật tự an toàn giao thông”.

Ngày 24-3-2004, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Ngày 31-01-2008, Tòa án nhân dân huyện T3, tỉnh Phú Yên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị tạm giam ngày 07-9-2021; đến ngày 13-12-2021, được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, có mặt tại phiên toà.

**4. Dương Trọng Nh**, sinh năm 1988, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố 2, phường P2, thành phố T1, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Dương Văn Nh1, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1955; vợ là Văn Nguyễn Kim P3, sinh năm 1991 (đã ly hôn) và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07-9-2021; đến ngày 16-9-2021, được tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

**5. Trương Lý H3**, sinh năm 1982, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Khu phố 4, phường H1, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trương Lý H4, sinh năm 1955 và bà Trần Thị Th3, sinh năm 1956; vợ là Trần Thị S, sinh năm 1984 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07-9-2021; đến ngày 16-9-2021, được tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên toà.

**6. Nguyễn Minh Ph**, sinh năm 1986, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn NP, xã B, thành phố T1, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam;

tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Ch, sinh năm 1945 và bà Đỗ Thị Ng, sinh năm 1948; vợ là Nguyễn Thị Thanh T5, sinh năm 1991 và có 01 con tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

**7. Trần Ngọc H2**, sinh năm 1985, tại Phú Yên; nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: Thôn PĐ, xã H5, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Trần Ngọc H6 và bà Võ Thị Kim X (đều đã chết); vợ là Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 01 con; vợ thứ hai là Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07-9-2021; đến ngày 16-9-2021, được tại ngoại nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*(Vụ án còn có bị cáo Nguyễn Tiến D có kháng cáo, nhưng trước khi xét xử phúc thẩm đã rút kháng cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm đã ban hành quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo; có 02 bị cáo khác và có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không liên quan đến kháng cáo, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không triệu tập).*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Từ tháng 5-2021 đến tháng 9-2021, Nguyễn Tấn K nhận Tài khoản đánh bạc có ký hiệu GJ6201 dưới hình thức cá độ bóng đá trên trang web bong88.com từ một người tên Khoa (không xác định được nhân thân), trong tài khoản có 50.000 điểm, quy ước 01 điểm là 5.000 đồng. Sau đó, để tổ chức đánh bạc, K chia Tài khoản GJ6201 thành nhiều tài khoản cấp dưới, nâng quy ước tiền đánh bạc rồi giao cho Nguyễn Dương Tiến H, Lê Tự C, Nguyễn Minh Ph. Sau khi nhận tài khoản, H, C tiếp tục chia thành nhiều tài khoản cấp dưới, nâng quy ước tiền đánh bạc rồi H giao cho Nguyễn Tiến D, Dương Trọng Nh, Trần Ngọc H2, Nguyễn Hữu H6; C giao cho Trương Lý H3, Trần Ngọc H6 sử dụng đánh bạc và trực tiếp sử dụng đánh bạc trái phép qua mạng Internet dưới hình thức cá độ bóng đá lấy kết quả các giải bóng đá EURO 2020, Ngoại hạng Anh; vô địch Quốc gia Đức, Ý, Tây Ban Nha và các giải bóng đá khác làm kết quả thắng thua. Quy ước thanh toán tiền thắng, thua hàng tuần, trả trực tiếp bằng tiền Việt Nam vào thứ hai hoặc thứ ba, cụ thể như sau:

Sau khi nhận Tài khoản GJ6201, Nguyễn Tấn K đã sử dụng điện thoại di động Iphone XS Max kết nối mạng Internet chia thành 10 tài khoản giao cho cấp dưới sử dụng đánh bạc và trực tiếp sử dụng đánh bạc gồm: GJ620100, GJ620101, GJ620102, GJ620103, GJ620104, GJ620105, GJ620106, GJ620107, GJ620108, GJ620109, trong đó:

- Tài khoản GJ620101, GJ620104, K giao cho Nguyễn Dương Tiến H, quy ước 01 điểm = 15.000 đồng. Từ tài khoản GJ620101, H sử dụng điện thoại di động

Iphone XS Max kết nối mạng Internet chia thành 16 tài khoản giao cho cấp dưới sử dụng đánh bạc và trực tiếp sử dụng đánh bạc, trong đó:

- + Tài khoản GJ620101001, H giao cho Dương Trọng Nh, quy ước 01 điểm = 50.000 đồng, Nh sử dụng điện thoại di động Huawei Nova 3E kết nối mạng Internet đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620101004, GJ620101005, GJ620101006, H giao cho Trần Ngọc H2, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, H2 sử dụng điện thoại di động Apple Iphone XS Max kết nối mạng Internet đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620101011, GJ620101012, GJ620101013, GJ620101016, H giao cho Nguyễn Hữu H6, quy ước 01 điểm = 40.000 đồng, H6 sử dụng điện thoại di động Apple Iphone 7Plus kết nối mạng Internet đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620101007, H giao cho người tên Khiêm (không xác định); Tài khoản GJ620101010, H giao cho người tên Việt (không xác định được nhân thân) đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620101002, GJ620101003, GJ620101014, GJ620101015, GJ620101017, GJ620101018, H sử dụng đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620104, H giao cho Nguyễn Tiến D, quy ước 01 điểm = 35.000 đồng; từ tài khoản này, D sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A9 kết nối mạng Internet chia thành các tài khoản GJ620104000, GJ620104001, GJ620104002 sử dụng đánh bạc.

- Tài khoản GJ620102, GJ620105, K giao cho Lê Tự C, quy ước 01 điểm = 12.000 đồng; từ tài khoản GJ620105, C sử dụng điện thoại di động Iphone 6S Plus kết nối mạng Internet chia thành 08 tài khoản giao cho cấp dưới sử dụng đánh bạc và trực tiếp sử dụng đánh bạc, trong đó:

- + Tài khoản GJ620105002, C giao cho Trần Ngọc H6, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng, H6 sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A6 kết nối mạng Internet sử dụng đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620105000, GJ620105001, GJ620105003, GJ620105004, GJ620105006, GJ620105007, GJ620105009, C sử dụng đánh bạc.

- + Tài khoản GJ620102, C giao cho Trương Lý H3, quy ước 01 điểm = 20.000 đồng; từ tài khoản này, H3 sử dụng điện thoại di động Samsung J7 Rro và Apple Iphone 11 Pro kết nối mạng Internet chia thành các tài khoản GJ620102000, GJ620102001, GJ620102002, GJ620102003, GJ620102004, GJ620102005, GJ620102006, GJ620102007 sử dụng đánh bạc.

- Tài khoản GJ620100, K giao cho Nguyễn Minh Ph, quy ước 01 điểm = 30.000 đồng; từ tài khoản này, Ph sử dụng điện thoại di động Samsung màu xanh kết nối mạng Internet chia thành các tài khoản GJ620100000, GJ620100001, GJ620100002 và GJ620100003 sử dụng đánh bạc.

- Tài khoản GJ620106, GJ620107, GJ620108, GJ620109, K giao cho 04 người (không xác định được nhân thân) đánh bạc.

- Tài khoản GJ620103, K sử dụng sử dụng đánh bạc.

Sau khi có tài khoản, Nguyễn Tấn K, Nguyễn Dương Tiến H, Lê Tự C, Trương Lý H3, Nguyễn Tiến D, Trần Ngọc H2, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Hữu H6, Trần Ngọc H6 đã sử dụng điện thoại di động kết nối mạng Internet để tổ chức đánh bạc và đánh bạc, cụ thể như sau:

**1.** Nguyễn Tấn K sử dụng điện thoại di động Iphone XS Max kết nối mạng Internet tổ chức cho Nguyễn Dương Tiến H, Lê Tự C, Trương Lý H3, Nguyễn Tiến D, Trần Ngọc H2, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph, Nguyễn Hữu H6, Trần Ngọc H6 đánh bạc và trực tiếp đánh bạc, quy ước 01 điểm từ 12.000 đồng đến 30.000 đồng, tổng cộng 8.606 trận, tổng số tiền đánh bạc là 11.323.253.820 đồng, tổng số tiền thắng là 2.196.323.540 đồng, tổng số tiền thua là 1.787.404.590 đồng, kết quả thắng 408.918.870 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 8.313 trận, số tiền đánh bạc 6.825.632.280 đồng, số tiền thắng 1.487.252.790 đồng, số tiền thua 1.214.216.100 đồng, kết quả thắng 273.036.690 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng 236 trận, số tiền đánh bạc 2.128.650.720 đồng, số tiền thắng 330.280.470 đồng, số tiền thua 253.607.100 đồng, kết quả thắng 76.673.370 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên là 57 trận, số tiền đánh bạc 2.368.970.820 đồng, số tiền thắng 378.790.200 đồng, số tiền thua 319.581.390 đồng, kết quả thắng 59.208.810 đồng.

**2.** Nguyễn Dương Tiến H sử dụng điện thoại di động Iphone XS Max kết nối mạng internet tổ chức cho Dương Trọng Nh, Trần Ngọc H2, Nguyễn Hữu H6, Nguyễn Tiến D đánh bạc và trực tiếp đánh bạc, quy ước 01 điểm từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng, tổng cộng 6.682 trận, số tiền đánh bạc là 13.332.042.550 đồng, số tiền thắng bạc là 1.611.869.200 đồng, số tiền thua bạc là 1.751.528.050 đồng, kết quả thua 139.658.050 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 6.273 trận, số tiền đánh bạc là 8.175.689.800 đồng, số tiền thắng 1.163.230.150 đồng, số tiền thua là 1.111.173.150 đồng, kết quả thắng 52.057.100 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng 353 trận, số tiền đánh bạc là 2.845.458.350 đồng, số tiền thắng là 194.577.950 đồng, số tiền thua là 338.980.700 đồng, kết quả thua 144.402.750 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên 56 trận, số tiền đánh bạc 2.310.894.400 đồng, số tiền thắng là 254.061.000 đồng, trong đó có 01 trận thắng 54.412.200 đồng trở lên, số tiền thua 301.434.200 đồng, kết quả thua 47.313.200 đồng.

**3.** Lê Tự C sử dụng điện thoại di động Iphone 6S Plus kết nối mạng internet tổ chức cho Trương Lý H3, Trần Ngọc H6 đánh bạc và trực tiếp đánh bạc, quy ước 01 điểm từ 20.000 đồng đến 30.000 đồng, tổng cộng 2.877 trận, số tiền đánh bạc 2.307.969.400 đồng, số tiền thắng 212.845.220 đồng, số tiền thua 263.385.840 đồng, kết quả thua 50.540.620 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 2.799 trận, số tiền đánh bạc là 1.176.312.940 đồng, số tiền thắng là 127.930.840 đồng, số tiền thua là 150.920.840 đồng, kết quả thua 22.990.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đến dưới 20.000.000 đồng 65 trận, số tiền đánh bạc là 641.515.240 đồng, số tiền thắng là 72.398.080 đồng, số tiền thua là 57.390.000 đồng, kết quả thắng 15.008.080 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên 13 trận, số tiền đánh bạc là 490.141.220 đồng, số tiền thắng là 12.516.300 đồng, số tiền thua là 55.075.000 đồng, kết quả thua 42.558.700 đồng.

**4.** Dương Trọng Nh sử dụng điện thoại di động Huawei Nova 3E kết nối mạng Internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 50.000 đồng, tổng cộng 188 trận, số tiền đánh bạc là 948.006.500 đồng, số tiền thắng là 207.078.500 đồng, số tiền thua là 182.971.500 đồng, kết quả thắng 24.107.000 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 145 trận, số tiền đánh bạc là 296.891.500 đồng, số tiền thắng là 60.344.500 đồng, số tiền thua là 114.118.000 đồng, kết quả thua 53.773.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 40 trận, số tiền đánh bạc là 403.477.000 đồng, số tiền thắng là 84.984.000 đồng, số tiền thua là 55.291.500 đồng, kết quả thắng 29.692.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên 03 trận, số tiền đánh bạc là 247.638.000 đồng, số tiền thắng là 61.750.000 đồng, số tiền thua là 13.562.000 đồng, kết quả thắng 48.188.000 đồng.

**5.** Trương Lý H3 sử dụng điện thoại di động Samsung J7 Pro và Apple Iphone 11 Pro kết nối mạng internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 20.000 đồng, tổng cộng 2.493 trận, số tiền đánh bạc là 1.482.146.800 đồng, số tiền thắng là 239.701.200 đồng, số tiền thua là 278.351.600 đồng, kết quả thua 38.650.600 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 2.455 trận, số tiền đánh bạc là 888.695.000 đồng, số tiền thắng là 156.481.000 đồng, số tiền thua là 219.760.800 đồng, kết quả thua 63.279.800 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 36 trận, số tiền đánh bạc là 462.060.000 đồng, số tiền thắng là 76.580.200 đồng, số tiền thua là 58.590.800 đồng, kết quả thắng 48.111.000 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên 02 trận, số tiền đánh bạc là 131.319.800 đồng, kết quả thắng 6.640.000 đồng.

**6.** Nguyễn Tiến D sử dụng điện thoại di động Samsung Galaxy A9 kết nối mạng internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 35.000 đồng, tổng cộng 4.786 trận, số tiền đánh bạc là 7.890.903.300 đồng, số tiền thắng là 1.364.281.800 đồng, số tiền thua là 1.474.408.600 đồng, kết quả thua 110.126.800 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 4.563 trận, số tiền đánh bạc là 6.219.166.800 đồng, số tiền thắng là 1.125.624.150 đồng, số tiền thua là 1.342.520.550 đồng, kết quả thua 216.896.400 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đến dưới 50.000.000 đồng 223 trận, số tiền đánh bạc là 1.671.736.500 đồng, số tiền thắng là 238.675.650 đồng, số tiền thua là 131.888.050 đồng, kết quả thắng 106.769.600 đồng.

**7.** Nguyễn Minh Ph sử dụng điện thoại di động Samsung màu xanh kết nối mạng internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 30.000 đồng, tổng cộng 1.469 trận, số tiền đánh bạc là 2.001.001.200 đồng, số tiền thắng là 443.276.400 đồng, số tiền thua là 468.266.400 đồng, kết quả thua 24.990.000 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 1.417 trận, số tiền đánh bạc là 1.564.625.700 đồng, số tiền thắng là 360.093.300 đồng, số tiền thua là 389.632.800 đồng, kết quả thua 29.539.500 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 52 trận, số tiền đánh bạc là 436.375.500 đồng, số tiền thắng là 83.183.100 đồng, số tiền thua là 78.633.600 đồng, kết quả thắng 4.549.500 đồng.

**8.** Trần Ngọc H2 sử dụng điện thoại di động Apple Iphone XS Max kết nối mạng internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 50.000 đồng, tổng cộng 784 trận, số tiền đánh bạc là 591.771.000 đồng, số tiền thắng là 111.900.600 đồng, số tiền thua là 181.743.900 đồng, kết quả thua 69.843.300 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 764 trận, số tiền đánh bạc là 405.210.000 đồng, số tiền thắng là 71.442.600 đồng, số tiền thua là 132.339.900 đồng, kết quả thua 60.897.300 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 20 trận, số tiền đánh bạc là 186.561.000 đồng, số tiền thắng là 40.458.000 đồng, số tiền thua là 49.404.000 đồng, kết quả thua 8.946.000 đồng.

**9.** Nguyễn Hữu H6 sử dụng điện thoại di động Apple Iphone 7Plus kết nối mạng Internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 40.000 đồng, tổng cộng 95 trận, số tiền đánh bạc là 249.536.000 đồng, số tiền thắng là 38.737.600 đồng, số tiền thua là 48.510.800 đồng, kết quả thua 9.773.200 đồng, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 77 trận, số tiền đánh bạc là 97.144.800 đồng, số tiền thắng là 15.152.400 đồng, số tiền thua là 23.869.200 đồng, kết quả thua 8.716.800 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 18 trận, số tiền đánh bạc là 152.319.200 đồng, số tiền thắng là 23.585.200 đồng, số tiền thua là 24.641.600 đồng, kết quả thua 1.056.400 đồng.

**10.** Trần Ngọc H6 sử dụng điện thoại Nokia màu đen và điện thoại di động Samsung Galaxy A6 kết nối mạng internet đánh bạc, quy ước 01 điểm bằng 30.000 đồng, tổng cộng 67 trận, số tiền đánh bạc là 167.271.600 đồng, số tiền thắng là 37.524.000 đồng, số tiền thua là 26.966.700 đồng, kết quả thắng 10.557.300, trong đó:

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận dưới 5.000.000 đồng 61 trận, số tiền đánh bạc 116.994.000 đồng, số tiền thắng 20.712.000 đồng, số tiền thua 26.790.300 đồng, kết quả thua 6.078.300 đồng.

- Số trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng 06 trận, số tiền đánh bạc là 50.277.600 đồng, số tiền thắng bạc là 16.812.000 đồng, số tiền thua bạc là 176.400 đồng, kết quả thắng 16.635.600 đồng.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 07-11-2022, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên:***

**1.** Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc”; các bị cáo Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2 phạm tội “Đánh bạc”.

**2.** Về hình phạt:

**2.1.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Dương Tiến H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”;** tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.2.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Tấn K 02 (hai) năm tù về tội “Đánh bạc” và 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”;** tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.3.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Lê Tự C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”;** tổng hợp hình phạt của 02 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.



**2.4.** Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Dương Trọng Nh** 02 (**hai**) năm 03 (**ba**) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.5.** Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Trương Lý H3** 02 (**hai**) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.6.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Tiến D** 01 (**một**) năm 09 (**chín**) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.7.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Minh Ph** 01 (**một**) năm 09 (**chín**) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

- Phạt bổ sung: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.8.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Trần Ngọc H2** 01 (**một**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Hữu H6, Trần Ngọc H6; quyết định truy thu tiền thu lợi bất chính; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 16-11-2022, Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 17-11-2022, Nguyễn Minh Ph kháng cáo xin hưởng án treo.

- Ngày 18-11-2022, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C, Trương Lý H3 kháng cáo xin giảm hình phạt.

- Ngày 18-11-2022, Trần Ngọc H2 và Nguyễn Tiến D kháng cáo xin hưởng án treo.

(Ngày 22-02-2023, Nguyễn Tiến D rút kháng cáo, tại Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm số 03/2023/HSPT-QĐ ngày 01-3-2023, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo của bị cáo).

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa.*

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C, Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2 kháng cáo bản án. Đơn kháng cáo của các bị cáo là trong thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, do đó Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C và Trương Lý H3; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 07-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 07-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về phần Trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Minh Ph, Trần Ngọc H2, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Các bị cáo không tranh luận; nói lời sau cùng, các bị cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo:

[2.1]. Về tội danh:

- Đối với Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K và Lê Tự C:

Từ tháng 5-2021 đến tháng 9-2021, Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C sau khi nhận tài khoản đánh bạc đã chia cắt thành nhiều tài khoản cấp dưới rồi tổ chức cho Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Tiến D, Nguyễn Minh Ph, Trần Ngọc H2, Nguyễn Hữu H6, Trần Ngọc H6 dùng điện thoại di động kết nối mạng Internet đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá được, thua bằng tiền trên trang Web bong88.com, cụ thể: **Nguyễn Dương Tiến H** đã tổ chức và trực tiếp đánh bạc 6.682 trận, với tổng số tiền đánh bạc 13.332.042.550 đồng, kết quả thua 139.658.050 đồng; trong đó có **56** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ

20.000.000 đồng trở lên, trong 56 trận này có 01 trận thắng, đã thu lợi bất chính 54.412.200 đồng, **353** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng; **Nguyễn Tấn K** đã tổ chức và trực tiếp đánh bạc 8.606 trận, với tổng số tiền đánh bạc 11.323.253.820 đồng, kết quả thắng 408.918.870 đồng; trong đó có **57** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên, **236** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng; **Lê Tự C** đã tổ chức và trực tiếp đánh bạc 2.877 trận, với tổng số tiền đánh bạc 2.307.969.400 đồng, kết quả thua 50.540.620 đồng; trong đó có **13** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên, **65** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng.

Đối với Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K và Lê Tự C ngoài các lần tổ chức cho các đối tượng khác đánh bạc, dưới hình thức cá độ bóng đá được, thua bằng tiền đã cấu thành tội phạm, thì Nguyễn Dương Tiến H còn tổ chức 353 trận, Nguyễn Tấn K tổ chức 236 trận và Lê Tự C tổ chức 65 trận, mà số tiền đánh bạc trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì các bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về “Tội tổ chức đánh bạc” đối với các lần tổ chức đánh bạc này, nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội “Đánh bạc”.

Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định các điểm b, c khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về hai tội danh nêu trên là có căn cứ.

- Đối với Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2:

Từ tháng 5-2021 đến tháng 9-2021, **Dương Trọng Nh** đã đánh bạc 188 trận, với tổng số tiền đánh bạc là 948.006.500 đồng, kết quả thắng 24.107.000 đồng; trong đó **03** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên, **40** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; **Trương Lý H3** đã đánh bạc 2.493 trận, với tổng số tiền đánh bạc 1.482.146.800 đồng, kết quả thua 38.650.600 đồng; trong đó **02** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 50.000.000 đồng trở lên, **36** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; **Nguyễn Minh Ph** đã đánh bạc 1.469 trận, với tổng số tiền đánh bạc 2.001.001.200 đồng, kết quả thua 24.990.000 đồng; trong đó **52** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng; **Trần Ngọc H2** đã đánh bạc 784 trận, với tổng số tiền đánh bạc 591.771.000 đồng, kết quả thua 69.843.300 đồng; trong đó **20** trận có số tiền đánh bạc trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2 về tội “Đánh bạc” theo các điểm b, c khoản 2 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[2.2]. Về hình phạt:

[2.2.1]. Về hình phạt chính:

Các bị cáo đều có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình; biết rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vì ham chơi, háo hức, các bị cáo đã nhiều lần tổ chức đánh bạc và đánh bạc trái phép. Đây là vụ án đồng phạm, nhưng các bị cáo không có sự phân công vai trò cụ thể, nên chỉ mang tính giản đơn. Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với mức độ khác nhau, do đó cần xem xét, đánh giá tính chất nguy hiểm của hành vi để cụ thể hóa mức hình phạt cho phù hợp đối với từng bị cáo.

- Đối với nhóm tổ chức đánh bạc và đánh bạc:

+ **Nguyễn Dương Tiến H:** Bị cáo là người nhận tài khoản đánh bạc từ Nguyễn Tấn K rồi phát triển mạng lưới đánh bạc bằng cách chia thành nhiều tài khoản cấp dưới, nâng quy ước tiền đánh bạc và tổ chức cho Nguyễn Tiến D, Dương Trọng Nh, Trần Ngọc H2 và Nguyễn Hữu Hào đánh bạc. Bị cáo đã tổ chức đánh bạc và trực tiếp đánh bạc tổng cộng 6.682 trận, trong đó đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” là **56** lần (*tiền trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên*), với số tiền tổ chức đánh bạc là 2.310.894.400 đồng (*có 01 trận tổ chức đánh bạc với số tiền là 126.819.400 đồng, thắng và thu lợi bất chính 54.412.200 đồng*); ngoài ra, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với **353** lần đánh bạc (*tiền trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 2.845.458.350 đồng. Với các hành vi phạm tội này, bị cáo bị xử phạt 06 năm 06 tháng tù về hai tội. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt về cả hai tội và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính; bị cáo có bố và ông nội được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân C và bằng khen; bản thân bị cáo khi còn công tác tại Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Đ được công nhận là Chiến sỹ thi đua cơ sở; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn. Vì vậy, để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

+ **Nguyễn Tấn K:** Trực tiếp cung cấp Tài khoản đánh bạc cấp dưới GJ620100, GJ620101, GJ620102, GJ620104, GJ620105 cho các đồng phạm để tổ chức và phát triển ra đường dây, mạng lưới đánh bạc với hình thức cá độ bóng đá được thua bằng tiền qua mạng Internet. Bị cáo đã tổ chức 8.606 trận đánh bạc, trong đó cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” là **57** trận (*tiền trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên*), với số tiền tổ chức đánh bạc là 2.368.970.820 đồng; ngoài ra, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với **236** lần đánh bạc (*tiền trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 2.128.650.720 đồng; **Lê Tự C:** Nhận Tài khoản GJ620102, GJ620105 từ Nguyễn Tấn K, bị cáo đã phát triển mạng lưới đánh bạc bằng cách giao, chia cắt tài khoản, nâng quy ước tiền đánh bạc và tổ chức cho cấp dưới là Trương Lý H3 và Trần Ngọc Hiền đánh bạc. Bị cáo đã tổ chức đánh bạc và trực tiếp đánh bạc tổng cộng là 2.877 trận, trong đó cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc” là **13** trận (*tiền trong một trận từ 20.000.000 đồng trở lên*), với số tiền tổ chức đánh bạc là 490.141.220 đồng; ngoài ra, bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” với **65** lần đánh bạc (*tiền trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 641.515.240 đồng.

Trong vụ án này, ngoài việc “Phạm tội 02 lần trở lên”, các bị Nguyễn Tấn K và Lê Tự C còn phạm tội với 02 tình tiết định khung được quy định tại điểm b “Thu lợi bất chính 50.000.000 đồng trở lên” và c “Sử dụng mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội” khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, số lần tổ chức đánh bạc rất nhiều, số tiền đánh bạc tương đối lớn. Vì vậy, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt **Nguyễn Tấn K 05 (năm)** năm tù và **Lê Tự C 04 (bốn)** năm tù (về hai tội) là tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo.

Các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo đều cho rằng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng các tình tiết này đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng, từ đó xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt; đồng thời, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; phạm liên hai tội; nhân thân Lê Tự C không tốt, đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án. Do đó, việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là điều cần thiết; có như vậy, mới đủ tác dụng để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lê Tự C.

- Đối với nhóm đánh bạc:

**+ Dương Trọng Nh:**

Bị cáo nhận Tài khoản GJ620101001 từ Nguyễn Dương Tiến H rồi sử dụng tài khoản này để đánh bạc 188 trận, trong đó cấu thành tội phạm gồm 03 trận (*tiền từ 50.000.000 đồng trở lên*), với số tiền đánh bạc là 247.638.000 đồng; 40 trận (*tiền trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 403.477.000 đồng. Với hành vi phạm tội này, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính; bị cáo có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nhưng trước khi xét xử phúc thẩm đã tự nguyện nộp tiền phạt, theo Án lệ số 48/2021/AL ngày 25-11-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do tại Toà án cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

**+ Trương Lý H3:**

Bị cáo nhận Tài khoản GJ620102 từ Lê Tự C rồi chia cắt ra nhiều tài khoản cấp dưới để đánh bạc 2.493 trận, trong đó cấu thành tội phạm gồm 02 trận (*tiền từ 50.000.000 đồng trở lên*), với số tiền 131.319.000 đồng; 36 trận (*tiền trong 01 trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 462.060.000 đồng. Với hành vi phạm tội này, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt và tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo cho rằng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng các tình tiết này đã được Toà án cấp sơ thẩm áp dụng; đồng thời, trong vụ án này, bị cáo phạm tội với tình tiết

tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên”, số tiền đánh bạc tương đối lớn. Vì vậy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa là điều cần thiết, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

+ **Nguyễn Minh Ph:** Nhận Tài khoản GJ620100 từ Nguyễn Tấn K rồi chia cắt ra nhiều tài khoản cấp dưới để sử dụng đánh bạc 1.469 trận, trong đó cấu thành tội phạm 52 trận (*tiền trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), với số tiền đánh bạc là 436.375.500 đồng; **Trần Ngọc H2:** Nhận các Tài khoản GJ620101004, GJ620101005, GJ620101006 từ Nguyễn Dương Tiến H rồi sử dụng các tài khoản này đánh bạc 784 trận, trong đó cấu thành tội phạm 20 trận (*tiền trong một trận từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng*), với số tiền 186.561.000 đồng.

Với hành vi phạm tội như nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Minh Ph 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, xử phạt Trần Ngọc H2 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Các bị cáo kháng cáo xin xin hưởng án treo, tại phiên toà phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đều tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính; nhân thân các bị cáo tốt, mới lần đầu phạm tội; bị cáo Nguyễn Minh Ph đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ quân sự; các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, nhưng trước khi xét xử phúc thẩm đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền phạt, theo Án lệ số 48/2021/AL ngày 25-11-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do tại cấp phúc thẩm, các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên đủ điều kiện được áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Ph và bị cáo Trần Ngọc H2.

Như vậy, kháng cáo của các bị cáo đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét và chỉ có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2.

#### [2.2.2]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính, thì Toà án cấp sơ thẩm còn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nguyễn Dương Tiến H, Nguyễn Tấn K, Lê Tự C, Dương Trọng Nh, Trương Lý H3, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2. Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên hình phạt bổ sung mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

#### [4]. Về án phí hình sự:

Do kháng cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lê Tự C, và Trương Lý H3 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2 được chấp nhận kháng cáo, nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lê Tự C và Trương Lý H3.

- Chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H và Dương Trọng Nh.

- Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 07-11-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên về Phần hình phạt chính đối với các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2.

### **2.** Về trách nhiệm hình sự:

**2.1.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 322; các điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Dương Tiến H** 02 (**hai**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Đánh bạc”; **03** (**ba**) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (**năm**) năm 06 (**sáu**) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.2.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Tấn K** 02 (**hai**) năm tù về tội “Đánh bạc” và 03 (**ba**) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 05 (**năm**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.3.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Lê Tự C 01 (một)** năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 02 (**hai**) năm 06 (**sáu**) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 04 (**bốn**) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 07-9-2021 đến ngày 13-12-2021).

- Phạt bổ sung: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc” và 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng cộng 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.4.** Áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Trương Lý H3 02 (hai)** năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

**2.5.** Áp dụng các điểm b, c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Dương Trọng Nh 21 (hai mươi một)** tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07-9-2021 đến ngày 16-9-2021).

- Phạt bổ sung: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), theo Biên lai thu tiền số 0000250 ngày 16-02-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên, bị cáo còn phải nộp tiếp 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

**2.6.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Nguyễn Minh Ph 01 (một)** năm 09 (**chín**) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (**ba**) năm 06 (**sáu**) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao **Nguyễn Minh Ph** cho UBND xã B, thành phố T1, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.



- Phạt bổ sung: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp đủ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), theo Biên lai thu tiền số 0000210 ngày 28-11-2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

**2.7.** Áp dụng điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

**Trần Ngọc H2** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao **Trần Ngọc H2** cho UBND xã Hoà Tân Đông, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Phạt bổ sung: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước; bị cáo đã nộp đủ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), theo Biên lai thu tiền số 0002931 ngày 27-3-2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

**4.** Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm b, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Nguyễn Tấn K, Lê Tự C và Trương Lý H3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Dương Tiến H, Dương Trọng Nh, Nguyễn Minh Ph và Trần Ngọc H2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

**5.** Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- TANDTC - Vụ I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục THA dân sự tỉnh Phú Yên;
- Các bị cáo (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HCTP, LTHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phạm Việt Cường**